

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-PT

Ngày: 21/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương;

Các Thẩm phán: Ông Hà Quang Huy;
Ông Đặng Đình Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Dung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Hứa Hoa Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2023/TLPT-HS ngày 22/6/2023 đối với bị cáo Hoàng Thông Tr do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2023/HS-ST ngày 11/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Thông Tr (tên gọi khác: Không); sinh ngày 05/9/1992 tại huyện BT, tỉnh BK; nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Thôn LL, xã CS, huyện BT, tỉnh BK; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Nguyên Th và bà Bàn Thị L; vợ là Hoàng Thị Th; con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01 (Tại Bản án số: 17/2016/HS-ST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông xử phạt 18 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác và bảo vệ rừng”; phải bồi thường tổng số tiền 45.291.600 đồng. Trong đó, bồi thường cho UBND huyện Bạch Thông 7.668.300 đồng, cho Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ 37.623.300 đồng; phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.264.580 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo kháng cáo. Tại Bản án số 27/2016/HS-PT ngày 16/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 15 tháng tù. Ngày 09/12/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày 24/10/2022, bị cáo đã nộp đủ án phí hình, dân sự, bồi thường cho UBND huyện Bạch Thông số tiền 5.535.420 đồng, chưa bồi thường cho Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ); nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2482/QĐ-XPHC ngày 10/10/2013 của UBND huyện Bạch Thông xử phạt 30.0000.000 đồng về hành vi khai thác rừng đặc dụng trái phép. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có bị cáo Hoàng Thông Th, nguyên đơn dân sự, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không liên quan đến nội dung kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 24/10/2022, tại thôn LL, xã CS, huyện BT, Tổ công tác Công an huyện Bạch Thông bắt quả tang Hoàng Thông Tr, sinh năm 1994, trú tại: Thôn LL, xã CS, huyện BT điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS ... vận chuyển 01 khúc gỗ nghiêng hình trụ tròn chiều dài 44cm, đường kính 20cm, có khối lượng $0,013m^3$ (quy tròn $0,020m^3$) đựng trong ba lô màu đen. Tr khai nhận, 01 khúc gỗ nghiêng bị thu giữ là của Tr và Hoàng Thông Th, sinh năm 1986, trú tại: Thôn LL, xã CS, huyện BT khai thác ngày 23/10/2022 tại khu vực thôn LL, xã CS, huyện BT, sau đó mang về cất giấu. Đến ngày 24/10/2022, Tr vận chuyển khúc gỗ đi bán thì bị bắt quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thông Tr và Hoàng Thông Th phát hiện, tạm giữ tại vị trí dưới gầm nhà sàn của Tr 14 thanh gỗ trai có tổng khối lượng $0,372m^3$; 05 hộp gỗ nghiêng có khối lượng $0,040m^3$; 20 khúc gỗ nghiêng tròn có khối lượng $0,255m^3$; 02 khúc gỗ nghiêng có hình dạng phức tạp, trong đó 01 khúc nặng 24kg khối lượng $0,024m^3$ và 01 khúc nặng 02 kg khối lượng $0,002m^3$.

Quá trình điều tra đã xác định: Tháng 5/2022, Hoàng Thông Tr đi lên khu rừng LCthuộc lô 57, khoảnh 18, tiểu khu 379 xã CS là rừng tự nhiên, quy hoạch rừng đặc dụng, trạng thái rừng gỗ tự nhiên núi đá, do Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên KH quản lý. Thấy 01 cây gỗ trai bị đổ từ trước, Tr sử dụng cưa máy cắt được 14 khúc gỗ trai chiều dài từ 70cm - 90 cm. Sau khi cắt xong, Tr vận chuyển về nhà, rồi sử dụng cưa máy xẻ thành 14 thanh gỗ có tổng khối lượng $0,372m^3$ (quy tròn là $0,591 m^3$). Cũng trong tháng 5/2022, tại khu vực đất nông nghiệp thuộc khoảnh 18, tiểu khu 379 xã CS nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng, Tr nhặt được 02 khúc gỗ nghiêng có tổng khối lượng là $0,005m^3$ mang về nhà cất giấu, trong đó 01 khúc dày 02cm, đường kính 40cm có khối lượng là $0,002m^3$, 01 khúc dày 4cm, đường kính 32cm có khối lượng là $0,003m^3$. Cũng tại lô 18, khoảnh 19, tiểu khu 379 xã CS, Tr phát hiện 01 khúc gỗ nghiêng dài 1,5m bị người khác cắt từ trước, thấy còn sử dụng được, Tr dùng cưa máy cắt khúc gỗ ra thành nhiều khúc có chiều dài từ 20cm-30cm. Sau đó, Tr lên khu vực cách đó khoảng 15m-20m, phát hiện 01 cây gỗ nghiêng đã bị cưa đổ từ trước, thấy có đoạn dài 04m có thể sử dụng làm củi được, nên Tr dùng cưa máy cắt thành nhiều khúc từ 20cm-30cm, vận chuyển về nhà, rồi cắt các khúc gỗ trên được 05 hộp gỗ nghiêng có khối lượng $0,040m^3$ (quy tròn $0,062m^3$) và 18 khúc gỗ nghiêng tròn có khối lượng $0,250m^3$, tổng khối lượng các thanh, khúc gỗ nghiêng quy tròn là $0,312m^3$. Tháng 8/2022 Tr lên khu rừng thuộc lô 46, khoảnh 15, tiểu khu 379 xã CS, là rừng tự nhiên, quy hoạch rừng đặc dụng, trạng thái rừng gỗ tự nhiên, do Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên KH quản lý nhặt được 02 khúc gỗ nghiêng, có tổng khối lượng là $0,026m^3$, trong đó 01 khúc nặng 24kg có khối lượng $0,024m^3$ và 01 khúc nặng 02 kg khối lượng $0,002m^3$ rồi mang về nhà cất giấu.

Ngày 22/10/2022 Tr đi lên khu rừng thuộc lô 47, khoảnh 15, tiểu khu 379 xã CS, là rừng tự nhiên, quy hoạch rừng đặc dụng, trạng thái rừng gỗ tự nhiên, do Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên KH quản lý, phát hiện 01 cây gỗ nghiêng còn sống, thân cây thẳng đứng, lá còn xanh có thể khai thác, nên về rủ Hoàng Thông Th cùng đi khai thác, được Th đồng ý. Đến 18 giờ ngày 23/10/2022 Tr và Th đi bộ mang theo 01 máy cưa, lên vị trí cây gỗ nghiêng, sử dụng cưa máy cắt vào 02 vị trí thân cây, được 02 khúc. Trong đó, khúc 01 cắt thành 02 phần, 01 phần chưa đẽo để lại hiện trường nặng 50 kg có khối lượng $0,05m^3$, 01 phần đẽo thành 01 khúc gỗ tròn dài 44cm, đường kính 20cm có khối lượng $0,013m^3$ (quy tròn $0,020m^3$) mang về nhà cất giấu. 01 khúc bị hỏng, để tại hiện trường nặng 35kg có khối lượng $0,035m^3$, tổng khối lượng 03 khúc là $0,105m^3$. Sau đó, Tr vác về cất giấu ven đường liên xã CS - CM, thuộc địa phận thôn LL, xã CS, huyện BTh. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/10/2022, Hoàng Thông Th trao đổi với Triệu Phúc Đ, sinh năm 1997, trú cùng thôn về việc mang gỗ nghiêng đi bán tại xã CM, huyện NR, rồi Th về nói lại với Tr “tôi mang gỗ nghiêng đi bán”, Tr đồng ý. Đến hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, Tr cho 01 khúc gỗ nghiêng vào trong 01 chiếc ba lô màu đen và sử dụng xe mô tô BKS ... vận chuyển gỗ đi bán thì bị bắt quả tang.

Kết luận định giá tài sản, xác định: 14 thanh gỗ trai khối lượng $0,372m^3$ (quy tròn là $0,591 m^3$) có giá trị là: 7.476.150đ; 02 khúc gỗ nghiêng có tổng khối lượng là $0,005m^3$ có giá trị là: 15.000đ; 05 hộp gỗ nghiêng có khối lượng $0,040m^3$ (quy tròn $0,062m^3$) có giá trị là: 186.000đ; 18 khúc gỗ nghiêng tròn có khối lượng $0,250m^3$ có giá trị là: 750.000đ; 02 khúc gỗ nghiêng, có tổng khối lượng là $0,026m^3$ giá trị là: 78.000đ; 02 khúc gỗ nghiêng để tại hiện trường có khối lượng $0,035m^3$ giá trị là: 255.000đ; 01 khúc gỗ nghiêng có khối lượng là $0,020m^3$ giá trị là: 60.000đ. Tổng giá trị 8.820.150đ.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 17/2023/HSST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông đã tuyên bố bị cáo Hoàng Thông Tr phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự (BLHS). Xử phạt bị cáo Hoàng Thông Tr 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 24/5/2023 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm biên lai bồi thường cho Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận kháng cáo, xử bị cáo 08 tháng tù.

Bị cáo Hoàng Thông Tr tại phiên tòa phúc thẩm thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, không oan sai. Tuy nhiên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội bị cáo đã rất ăn năn hối cải. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo đúng trình tự, thủ tục, đúng thời hạn quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, và khẳng định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và hình phạt như vậy là đúng, không oan. Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích khai thác, tàng trữ gỗ để sử dụng và bán kiếm lời nên Hoàng Thông Tr đã nhiều lần thực hiện hành vi khai thác, tàng trữ, vận chuyển để bán gỗ nghiêng, gỗ trai (nhóm IIA). Cụ thể: Khoảng tháng 5/2022 Tr khai thác gỗ trai tại lô 57, khoảnh 18, tiểu khu 379 xã CS khối lượng 0,591m³; khai thác gỗ nghiêng tại lô 18, khoảnh 19, tiểu khu 379 xã CS khối lượng 0,312m³; tàng trữ gỗ nghiêng tại khoảnh 18, tiểu khu 379 xã CS nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng khối lượng 0,005m³. Tháng 8/2022 tại lô 46, khoảnh 15, tiểu khu 379 xã CS, Tr tàng trữ gỗ nghiêng khối lượng 0,026m³. Ngày 23/10/2022 Tr khai thác gỗ nghiêng tại lô 47, khoảnh 15, tiểu khu 379 xã CS khối lượng 0,105m³, đến ngày 24/10/2022 Tr đang vận chuyển 0,020 m³ gỗ nghiêng đi bán thì bị bắt quả tang. Vị trí các lô 57 khoảnh 18, lô 18 khoảnh 19, lô 46, 47 khoảnh 15 cùng tiểu khu 379 xã CS là rừng tự nhiên, thuộc quy hoạch rừng đặc dụng, trạng thái rừng gỗ tự nhiên núi đá lá rộng thường xanh (nghèo kiệt, nghèo, trung bình) do Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên KH quản lý. Tổng giá trị gỗ Tr khai thác, tàng trữ trái phép là 8.820.150đ (Tám triệu tám trăm hai mươi nghìn một trăm năm mươi đồng).

Trước khi thực hiện hành vi khai thác, tàng trữ, vận chuyển, mua bán số gỗ trên, Hoàng Thông Tr không được cơ quan chức năng cấp phép cho khai thác gỗ tại khu rừng trên. Hành vi khai thác, tàng trữ, vận chuyển, mua bán gỗ nghiêng của Tr dưới mức quy định tại điểm e điểm k khoản 1 Điều 232 BLHS. Tuy nhiên, Tr đã bị kết án về tội “Vi phạm quy định về khai thác và bảo vệ rừng” chưa được xóa án tích, nên hành vi của Tr đã phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 BLHS.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Tại cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là Hoàng Kim V được tặng thưởng Huy chương Cự chiến binh Việt Nam, được tặng thưởng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tuy nhiên, Hoàng Thông Tr có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội “Vi phạm quy định

về khai thác và bảo vệ rừng”, chưa được xóa án tích. Bị cáo thực hiện hành vi khai thác, tàng trữ, vận chuyển trái phép gỗ nghiến, gỗ trai nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, mức hình phạt 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp biên lai bồi thường cho Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên KH số tiền 39.756.180 đồng theo quyết định của Bản án số: 17/2016/HS-ST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông và Bản án số 27/2016/HS-PT ngày 16/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần thiết áp dụng cho bị cáo. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có sớm có cơ hội sửa chữa sai lầm, cải tạo thành công dân tốt.

[4] Về án phí: Kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thông Tr, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2023/HSST, ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

1. Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Hoàng Thông Tr 08 (Tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thông Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Công an huyện Bạch Thông;
- VKSND huyện Bạch Thông;
- TAND huyện Bạch Thông;
- Chi cục THADS huyện Bạch Thông;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Khánh Phương